

Số: 25 /QĐ-BCĐCTLT

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo của Chính phủ triển khai thực hiện Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông và Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo của Chính phủ triển khai thực hiện Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông và Dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1727/TTr-BGTVT ngày 24 tháng 02 năm 2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo của Chính phủ triển khai thực hiện Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông và Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng ban Ban Chỉ đạo của Chính phủ triển khai thực hiện Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông và Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, BCĐCTLT (2b). 35

TRƯỞNG BAN



**PHÓ THỦ TƯỚNG
Lê Văn Thành**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo của Chính phủ triển khai thực hiện Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông và Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành

(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/QĐ-BCĐCTLT ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo của Chính phủ triển khai thực hiện Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông và Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các Dự án theo Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần của Ban Chỉ đạo được quy định tại Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Phó Thủ tướng, Trưởng ban khi ký các văn bản chỉ đạo được sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo khi ký các văn bản để thực hiện nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của bộ, ngành, địa phương đó.

Điều 4. Bộ Giao thông vận tải - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo và xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, tổng hợp các nội dung phục vụ cho các kỳ họp của Ban Chỉ đạo.

Chương II

QUY CHẾ LÀM VIỆC

Điều 5. Trưởng ban, Phó trưởng ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Các thành viên Ban Chỉ đạo là đại diện cho các bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm về phần việc được phân công; Trưởng ban hoặc người được Trưởng ban ủy quyền quyết định các nội dung công việc theo quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Ban Chỉ đạo:

- Phân công từng thành viên phối hợp với các bộ, ngành, địa phương kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách đã ban hành;
- Kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế, chính sách và những giải pháp để hoàn thành nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao;
- Là đầu mối phối hợp chỉ đạo hoạt động của các bộ, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ đề ra, tổ chức thực hiện quy chế phối hợp và kế hoạch triển khai thực hiện các Dự án.

Điều 7. Trưởng ban triệu tập và chủ trì các phiên họp thường kỳ hàng tháng (hoặc hàng quý) và các phiên họp bất thường khi cần. Các thành viên có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo và chuẩn bị nội dung báo cáo theo quy định.

Điều 8. Nội dung phiên họp thường kỳ của Ban Chỉ đạo nhằm đánh giá các mặt hoạt động của Ban Chỉ đạo, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương, chủ đầu tư, ban quản lý dự án, các đơn vị tư vấn và các nhà thầu, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

Điều 9. Chế độ thông tin báo cáo

- Các chủ đầu tư, ban quản lý dự án có trách nhiệm gửi báo cáo định kỳ (hoặc đột xuất) về Bộ Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo tại các kỳ họp của Ban Chỉ đạo. Báo cáo của Bộ Giao thông vận tải được gửi đến Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo.
- Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện các Dự án theo định kỳ hàng quý và khi có yêu cầu đột xuất của Thủ tướng Chính phủ.
- Các Ủy viên có trách nhiệm báo cáo đột xuất theo nhiệm vụ được phân công khi có yêu cầu của Trưởng ban.

Điều 10. Chế độ đi công tác

Căn cứ vào yêu cầu công việc, các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động đi công tác để nắm bắt tình hình, giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Chương III**TRÁCH NHIỆM CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO**

Điều 11. Trách nhiệm các thành viên Ban Chỉ đạo như sau:

1. Trưởng ban

a) Quyết định và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

được ban hành tại Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Chỉ đạo chung hoạt động của Ban Chỉ đạo, thông qua kế hoạch công tác, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

c) Xem xét, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định những cơ chế, chính sách, giải pháp cụ thể trong quá trình thực hiện các Dự án.

d) Kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương, chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, các tư vấn, các nhà thầu và các đơn vị có liên quan thực hiện các Dự án theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện quy chế phối hợp và kế hoạch triển khai thực hiện các Dự án.

e) Ủy quyền cho Phó Trưởng ban hoặc các thành viên khác của Ban Chỉ đạo giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban khi cần thiết.

2. Phó Trưởng ban thường trực

a) Giúp Trưởng ban điều hành giải quyết công việc thuộc các Dự án và nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

b) Thừa ủy quyền Trưởng ban, chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương giải quyết các vấn đề liên quan trong quá trình thực hiện các Dự án.

c) Trực tiếp chỉ đạo Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

d) Chủ trì tổ chức việc đề xuất, soạn thảo các cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng các Dự án và đề xuất giải quyết các công việc vượt thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đối với các Dự án, trình Trưởng ban xem xét, quyết định trên cơ sở có ý kiến tham gia của các Ủy viên Ban Chỉ đạo.

3. Phó Trưởng ban, Bộ trưởng Bộ Xây dựng

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Xây dựng trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp quy về quản lý đầu tư xây dựng đối với các Dự án.

b) Chỉ đạo việc kiểm tra chất lượng, nghiệm thu đối các Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ giao cho Hội đồng kiểm tra Nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng.

4. Phó Trưởng ban, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp

a) Giúp Trưởng ban điều hành giải quyết công việc thuộc Dự án và nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo thuộc lĩnh vực quản lý thuộc thẩm quyền của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp.

b) Theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện đầu tư Dự án thành phần 3 theo nhiệm vụ được giao tại khoản 10, Điều 2 Quyết định số 1777/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành - giai đoạn 1.

c) Chỉ đạo Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP thu xếp đầy đủ nguồn vốn để triển khai đáp ứng tiến độ và hiệu quả đầu tư Dự án; xem xét điều chỉnh công tác nhân sự điều hành dự án khi có ý kiến chỉ đạo của Trưởng ban.

5. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, ngành, địa phương, đơn vị mình và theo nhiệm vụ được Trưởng ban phân công.

- Tổ chức thực hiện quy chế phối hợp và kế hoạch triển khai thực hiện các Dự án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của bộ, ngành, địa phương, đơn vị, tham mưu cho Ban Chỉ đạo các nội dung liên quan đến quản lý đầu tư xây dựng các Dự án; chủ trì và phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan kiểm tra, giám sát hướng dẫn chủ đầu tư và giải quyết kịp thời các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện các Dự án thuộc phạm vi, lĩnh vực của ngành mình.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo và các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện.

Điều 13. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, trước Thủ tướng Chính phủ về những công việc được Ban Chỉ đạo phân công; sử dụng cán bộ, phương tiện, các trang thiết bị do đơn vị mình quản lý để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 14. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc Bộ Giao thông vận tải tổng hợp ý kiến, đề xuất nội dung cần bổ sung, sửa đổi trình Trưởng ban xem xét, quyết định./

TRƯỞNG BAN



PHÓ THỦ TƯỚNG
Lê Văn Thành